

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CHƠN THÀNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 86/2024/HSST

Ngày: 21 - 8- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Thư

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Thu An

Bà Hồ Thị Xuân Thiều

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hồng Huế – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Sa– Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2024, tại Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2024/HSST ngày 16 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2024/QĐXX-HS ngày 06 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN TH, sinh năm 1990 tại tỉnh Bình Phước; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 1, khu phố 11, phường MH, thị xã CT, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở: Tổ 1, khu phố 5, phường MH, thị xã CT, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1959 và bà Trần Thị Thanh V, sinh năm 1965; Vợ, con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: 02 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Ngày 17/9/2018 bị Công an huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng chưa nộp phạt. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/4/2024 cho đến nay.

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Xuân L, sinh năm 1978; địa chỉ: Tổ 9, khu phố 3, phường MT, thị xã CT, tỉnh Bình Phước. (Vắng mặt và có đơn xin vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lê Thị Th, sinh năm 1989 và anh Lê Văn L1, sinh năm 1987; cùng địa chỉ: Tổ 10, khu phố 2, phường MH, thị xã CT, tỉnh Bình Phước. (Vắng mặt và có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Th, sinh năm 1990 là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định. Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Th cùng với một nam thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đi trộm cắp dây điện của anh Nguyễn Xuân L đem bán lấy tiền tiêu xài, cụ thể như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 28/04/2024, Th một mình điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Winner, màu xanh trắng đen, biển số 93B1-379.90 do Th đứng tên chủ sở hữu đến vòng xoay bùng binh thuộc thị xã Bình Long, rồi rẽ vào hẻm nhỏ cách vòng xoay khoảng 100m, bên hông tiệm điện thoại đi động để mua ma túy, nhưng khi đến nơi thì không mua được. Tại đây, Th gặp một nam thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) cũng đến để mua ma túy và cũng không mua được. Trong lúc chờ để mua ma túy thì người thanh niên này rủ Th đi trộm cắp tài sản, kiếm tiền tiêu xài, Th đồng ý. Th điều khiển xe mô tô chở thanh niên này đi theo đường Quốc lộ 13 qua chợ Tân Khai, huyện Hớn Quản thì rẽ vào đường nhựa đi về hướng xã Tân Quan, huyện Hớn Quản. Sau đó, tiếp tục đi đến ngã ba xã Minh Lập, thị xã Chơn Thành rẽ phải vào đường Quốc lộ 14 về hướng ngã tư Chơn Thành. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến ngã 3 giao với đường Hồ Chí Minh thuộc phường Minh Thành thì rẽ trái vào đường Hồ Chí Minh. Đi được khoảng 01km, rẽ vào ngã ba đường nhựa, tiếp tục đi khoảng 50m thì rẽ vào đường bê tông, khu vực nhà anh Nguyễn Xuân L, xung quanh ít nhà dân, tại đây thanh niên này nói Th dừng lại để người thanh niên này xuống xe, rồi nói Th đi vòng vòng khoảng 15 phút sau quay lại rước. Th điều khiển xe mô tô đi ra cách nhà anh L khoảng 20m để cảnh giới cho nam thanh niên đi cùng lấy trộm dây điện nhà anh L. Đến khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, Th thấy thanh niên đi cùng mình xách một bao (loại bao đựng gạo) màu trắng bên trong đựng dây điện đi bộ về hướng Th đứng cảnh giới nên Th điều khiển xe mô tô đến rước. Người thanh niên này đưa bao đựng dây điện cho Th để lên ba ga phía trước xe, rồi lên xe Th chở đi đến tiệm thu mua phế liệu không có bảng hiệu do chị Lê Thị Th làm chủ. Tại đây, thanh niên đi cùng Th xách bao tải, bên trong đựng dây điện vừa lấy trộm được bán cho anh Lê Văn L1 là chồng của chị Th. Lúc này, anh L1 kiểm tra, phát hiện bên trong bao tải là dây điện lõi đồng đã cũ, bị cắt thành nhiều đoạn nên anh L1 đã hỏi về nguồn gốc số dây điện, thanh niên này nói dây điện cũ của nhà, không sử dụng nữa mang đi bán. Sau đó, anh L1 gọi chị Th ra mua và tính tiền giá mua dây điện là 160.000 đồng/kg như giá thường ngày vẫn mua. Trong lúc chị Th và nam thanh niên tính tiền thì Th đổ dây điện ra nền sân, rồi lấy bao để lên xe đứng chờ. Khoảng 05 phút sau, nam thanh

niên đi ra nói với Th bán dây điện được số tiền 2.440.000 đồng (Hai triệu bốn trăm bốn mươi ngàn đồng), chia cho Th số tiền 1.220.000 đồng, còn 1.220.000 đồng nam thanh niên giữ. Sau đó, Th chở nam thanh niên này đi theo đường Quốc lộ 13 về thị xã Bình Long, rồi Th đi về nhà. Số tiền có được từ việc trộm cắp dây điện của nhà anh L thì Th sử dụng hết 220.000 đồng, còn lại số tiền 1.000.000 đồng.

Khám nghiệm hiện trường ngày 29/4/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Chơn Thành xác định được 627,1 mét dây điện loại CV6.0mm, lõi dây bằng đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 29/KLĐG-HĐĐGTS ngày 06/05/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS thị xã Chơn Thành xác định trị giá số dây điện của anh Nguyễn Xuân L tại thời điểm bị chiếm đoạt là 2.926.000 đồng (Hai triệu chín trăm hai mươi sáu ngàn đồng).

*** Vật chứng thu giữ trong vụ án:**

- Tạm giữ của chị Lê Thị Th: 22,5kg dây điện (lõi đồng), vỏ nhựa màu trắng, đen đựng trong 02 bao tải.

- Tạm giữ của Nguyễn Văn Th: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Winner, màu xanh, trắng, đen, số khung RLHKC2600KY002659, số máy KC26E1260511, biển số 93B1-379.90; 01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi 13T, màu đen, số IMEI 862133060040009; 01 (một) áo khoác màu xám, nâu; 01 (một) bao tải màu trắng, có chữ “hhuaFu” màu đỏ, kích thước (110 x 73) cm; 01 (một) đôi dép màu xanh, đen; 01 (một) kim, kim loại, tay cầm bọc nhựa màu đỏ, kích thước (19 x 6,2)cm; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen; 01 (một) mũ kết màu xanh, nâu; 04 (bốn) tờ tiền Polyme, mệnh giá 500.000 đồng; 01 (một) ví da màu nâu, kích thước (18,5 x 12)cm.

- Thu giữ tại hiện trường: 01 (một) nắp nhựa (loại nắp hộp điện), kích thước (9,5 x 18,8 x 37) cm, màu trắng xám, đã qua sử dụng, bề mặt ngoài có nhiều vết trầy, xước; dập chữ nổi “Evn SPC”, “SSB Hoàng Việt” và 08 (tám) đoạn dây điện có cùng đặc điểm: Vỏ bọc bằng nhựa màu đen, trắng; lõi kim loại (màu vàng đồng), đường kính 60mm, mỗi đoạn dây có chiều dài lần lượt: 3,5m; 3,5m; 1,6m; 1,6m; 10,05m; 10,1m; 10,7m; 10,85m.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Ngày 31/05/2024, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Chơn Thành đã trả lại số tài sản (dây điện) bị mất trộm cho bị hại là anh Nguyễn Xuân L. Anh L không có yêu cầu gì khác đối với bị cáo Nguyễn Văn Th.

Ngày 17/06/2024, ông Nguyễn Văn Cường, sinh năm 1959, HKTT: Tổ 1, khu phố 11, phường MH, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là cha ruột của bị cáo Nguyễn Văn Th đã tự nguyện bồi thường cho chị Lê Thị Th là chủ vừa ve chai số tiền 2.440.000 đồng, chị Th không có yêu cầu gì khác đối với bị cáo Nguyễn Văn Th. Do vậy, trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Bản cáo trạng số 82/CT-VKSCT ngày 15/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”

quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành truy tố đối với bị cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành: Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; các điều 38; 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th mức án tù 09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù; đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại, của người liên quan, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 28/04/2024, bị cáo Th điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Winner, màu xanh trắng đen, biển số 93B1-379.90 do bị cáo đứng tên chue sở hữu đến vòng xoay bùng binh thuộc thị xã Bình Long, rồi rẽ vào hẻm nhỏ cách vòng xoay khoảng 100m, bên hông tiệm điện thoại đi động để mua ma túy, nhưng khi đến nơi thì không mua được. Tại đây, Th gặp một nam thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) cũng đến để mua ma túy và cũng không mua được. Trong lúc

chờ để mua ma túy thì người thanh niên này rủ Th đi trộm cắp tài sản, kiếm tiền tiêu xài, bị cáo Th đồng ý. Bị cáo Th điều khiển xe mô tô chở thanh niên này đến khu vực nhà anh Nguyễn Xuân L, tại đây thanh niên này nói Th dừng lại để thanh niên này xuống xe, rồi nói Th đi vòng vòng khoảng 15 phút sau quay lại rước. Th điều khiển xe mô tô đi ra cách nhà anh L khoảng 20m để cảnh giới cho nam thanh niên đi cùng lấy trộm dây điện nhà anh L. Đến khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, Th thấy thanh niên đi cùng mình xách một bao (loại bao đựng gạo) màu trắng bên trong đựng dây điện đi bộ về hướng Th đứng cảnh giới nên Th điều khiển xe mô tô đến rước. Người thanh niên này đưa bao đựng dây điện cho Th để lên ba ga phía trước xe, rồi lên xe Th chở đi đến tiệm thu mua phế liệu của chị Lê Thị Th bán được số tiền 2.440.000 đồng, nam thanh niên chia cho Th số tiền 1.220.000 đồng.

Đối chiếu với quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành truy tố đối với bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, khi phạm tội bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo tác động gia đình bồi thường thiệt hại do hành vi của bị cáo gây ra nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy bị cáo từng bị Công an huyện Hớn Quản xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian như đề nghị của đại diện VKS để răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Nguyễn Xuân L đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì khác; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị Th đã được bồi thường số tiền 2.440.000 đồng và không có yêu cầu gì khác. Do vậy, trách nhiệm dân sự không đặt ra.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 22,5kg dây điện (lõi đồng), vỏ nhựa màu trắng, đen và 01 (một) nắp nhựa (loại nắp hộp điện), kích thước (9,5 x 18,8 x 37) cm, màu trắng xám, đã qua sử dụng, bề mặt ngoài có nhiều vết trầy, xước; dập chữ nổi “Evn SPC”, “SSB Hoàng Việt” và 08 (tám) đoạn dây điện có cùng đặc điểm: Vỏ bọc bằng nhựa màu đen, trắng; lõi kim loại (màu vàng đồng), đường kính 60mm, mỗi đoạn dây có chiều dài lần lượt: 3,5m; 3,5m; 1,6m; 1,6m; 10,05m; 10,1m; 10,7m; 10,85m là tài sản của bị hại anh Nguyễn Xuân L. Ngày 31/05/2024, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Chơn Thành đã trả lại cho bị hại anh Nguyễn Xuân L là đúng quy định.

- Đối với 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Winner, màu xanh, trắng, đen, số khung RLHKC2600KY002659, số máy KC26E1260511, biển số 93B1-379.90 là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi 13T, màu đen, số IMEI 862133060040009 không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) áo khoác màu xám, nâu; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen; 01 (một) mũ kết màu xanh, nâu; 01 (một) đôi dép màu xanh, đen; 01 (một) ví da màu nâu, kích thước (18,5 x 12) cm là tài sản của bị cáo, bị cáo có nhu cầu nhận lại nên trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) bao tải, màu trắng, có chữ “hhoaFu” màu đỏ, kích thước (110 x 73)cm; 01 (một) kim kim loại, tay cầm bọc nhựa màu đỏ, kích thước (19 x 6,2)cm cần tịch thu tiêu hủy.

- 04 (bốn) tờ tiền Polyme, mệnh giá 500.000 đồng. Trong đó có 1.000.000 đồng là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; 1.000.000 đồng là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[6] Các vấn đề khác của vụ án:

Đối với người thanh niên (chưa rõ lai lịch) đã cùng Nguyễn Văn Th thực hiện hành vi trộm cắp dây điện của anh L, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa có cơ sở để xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, thu thập thông tin, khi có đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Đối với Lê Thị Th và Lê Văn L1, quá trình điều tra xác định chị Th và anh L1 không biết số dây điện mà Th cùng đồng phạm mang đến bán là tài sản do phạm tội mà có. Do vậy, không có cơ sở xử lý Lê Thị Th và Lê Văn L1.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về áp dụng điều luật và hình phạt:

Áp dụng điểm 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th **09** (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/4/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- *Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:*

+ 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Winner, màu xanh, trắng, đen, số khung RLHKC2600KY002659, số máy KC26E1260511, biển số 93B1-379.90.

+ Số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 01 (một) bao tải, màu trắng, có chữ “hhuaFu” màu đỏ, kích thước (110 x 73)cm; 01 (một) kim, kim loại, tay cầm bọc nhựa màu đỏ, kích thước (19 x 6,2)cm.

- *Trả lại cho bị cáo:*

+ 01 (một) điện thoại di động, hiệu Xiaomi 13T, màu đen, số IMEI 862133060040009.

+ 01 (một) áo khoác màu xám, nâu; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen; 01 (một) mũ kết màu xanh, nâu; 01 (một) đôi dép màu xanh, đen; 01 (một) ví da màu nâu, kích thước (18,5 x 12)cm.

+ Số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Chơn Thành)

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND thị xã Chơn Thành;
- CCTHADS thị xã Chơn Thành;
- CA thị xã Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Lưu.

Nguyễn Minh Thư